

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/HĐQT.19

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Sa Giang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đã được công bố thông tin theo qui định đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Sa Giang từ ngày 22/02/2019, bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập
2. Bản cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Quát

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 và ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018****1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018**

Kinh tế Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới với kết quả tăng trưởng tốt ở thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, cuộc chiến thương mại kéo dài giữa Mỹ và Trung Quốc có thể sẽ ảnh hưởng sâu rộng tới tăng trưởng và thương mại toàn cầu, lan truyền làn sóng bảo hộ sang các thị trường khác cũng là thách thức lớn đối với kinh tế nước ta.

Sa Giang là đơn vị sản xuất ở lĩnh vực thực phẩm chế biến nên ngoài những khó khăn chung, Công ty còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như:

- Thị trường xuất khẩu chịu áp lực cạnh tranh khốc liệt về các sản phẩm cùng chủng loại của các nước khác như Indonesia, Malaysia, Thái Lan, ... và sự xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh trong nước.

- Giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, đặc biệt là nguyên liệu chính (bột mì) làm tăng giá thành sản phẩm, ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh.

- Tình trạng hàng nhái, hàng giả nhảm hiệu gây ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu SA GIANG.

Trước tình hình khó khăn trên, HĐQT đã tập trung giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc có giải pháp điều hành linh hoạt để khai thác tốt thế mạnh về thị phần ở thị trường nội địa cùng với lợi thế thương hiệu và uy tín chất lượng sản phẩm. Năm 2018, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được như sau:

1.1 Báo cáo các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % So với năm trước
1. Tổng doanh thu	tỉ đồng	312	290,14	93	100
Doanh thu thuần	tỉ đồng		288,49		99,90
2. Sản lượng tiêu thụ. Trong đó:	tấn	8.900	7.828	87,96	95,16
- Bán hàng phòng tôm (BPT)	tấn	7.900	6.744	85,37	91,84
- Sản phẩm từ gạo (SPTG)	tấn	1.000	1.084	108,40	122,77
3. Lợi nhuận trước thuế	tỉ đồng	40	28,84	72,10	76,89
4. Lợi nhuận sau thuế	tỉ đồng		22,97		77

5. Nguồn vốn chủ sở hữu:	tỉ đồng		101,78		85,88
+ <i>Vốn điều lệ</i>	<i>tỉ đồng</i>	71,47	71,47	100	100
+ <i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>tỉ đồng</i>		30,31		64,42
6. Chia cổ tức bằng tiền	%		29%		82,86
7. Thu nhập bình quân	trđ/tháng	6,7	6,8	101,50	101,50
8. Lãi cơ bản /cổ phiếu	đồng/CP		3.214		88,86

Nhìn chung, các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2018 như tổng doanh thu, sản lượng tiêu thụ, lợi nhuận chưa đạt được theo kế hoạch đề ra. Riêng sản phẩm từ gạo có sự khởi sắc, bước đầu có lãi, đặc biệt là sản lượng tiêu thụ đã vượt 8,4% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 22,8% so với năm trước (tăng 201 tấn).

*** Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm lợi nhuận, sản lượng tiêu thụ so với năm trước:**

+ Giá nguyên liệu chính (tinh bột mì) tăng mạnh (tăng bình quân 20% so với năm trước) từ tháng 03/2018; giá bao bì, bột gạo, tôm,.. cũng tăng dẫn đến giá vốn tăng. Công ty đã tăng giá bán nội địa (tăng 7% đối với BPT và tăng từ 12% đến 20% đối với SPTG), tăng giá xuất khẩu (tăng BPT từ 3% đến 7% đối với BPT và tăng từ 5% đến 10% đối với SPTG). Tuy nhiên do giá bán không thể tăng theo kịp giá vốn dẫn đến biên lợi nhuận giữa giá bán và giá vốn bị thu hẹp nên lợi nhuận giảm. Ngoài ra, việc tăng giá bán ở thị trường xuất khẩu chủ lực gặp nhiều khó khăn do có nhiều đối thủ cạnh tranh chào giá thấp hơn nên sản lượng tiêu thụ cũng bị giảm.

+ Xí nghiệp Sa Giang 2 ngưng sản xuất theo kế hoạch khoảng 50 ngày trong những tháng thấp điểm của mùa vụ năm 2018. Tranh thủ thời gian này, Công ty đã tiến hành nâng công suất lò hơi và nâng tăng mở rộng diện tích để tăng công suất nhà máy BPT Sa Giang 2. Từ đó, doanh thu, sản lượng giảm nên lợi nhuận giảm.

+ Lãi suất tăng dẫn đến chi phí lãi vay tăng.

*** Các giải pháp của HĐQT, Ban điều hành:**

+ Dự đoán trước tình hình tăng giá bột mì nên từ cuối quý 3/2017, Công ty đã tiến hành mua dự trữ số lượng bột cần thiết để phục vụ sản xuất cho đến hết quý 1/2018 (do yêu cầu về chất lượng nên không thể dự trữ lâu hơn).

+ Bổ sung nhân sự marketing quốc tế để tìm kiếm thị trường mới, khách hàng mới nhằm tăng sản lượng tiêu thụ.

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị thay thế lao động thủ công, tiết giảm chi phí hành chánh, chi phí công tác, ... để giảm giá thành.

1.2 Đánh giá các mặt hoạt động của công ty năm 2018

1.2.1. Hoạt động sản xuất chế biến:

- Tập trung đầu tư cải tiến máy móc, thiết bị để giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động với tổng vốn đầu tư là 8,2 tỉ đồng. Cụ thể:

+ Đầu tư cho Xí nghiệp bánh phồng tôm Sa Giang 2: nâng công suất lò hơi đa nhiên liệu từ 10 lên 15 tấn/giờ; thêm 01 chuyên sấy BPT; 01 hệ thống Máy định lượng dòn cột BPT; 01 Kho

lạnh (trừ bánh cây); và nâng công suất điện XNSG 2 từ 630 KVA lên 1.000 KVA; nâng sản phẩm 2C, 2D để tăng công suất Nhà máy. Tổng giá trị đầu tư 7 tỉ đồng.

+ Đầu tư cho Phân xưởng thực phẩm: Máy ép bún tự động và hệ thống sấy bột gạo với giá trị đầu tư 1,2 tỉ đồng.

- Tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm, tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP, BRC, ISO 9001:2015. Ngoài ra, trong năm 2018 Công ty được cấp Chứng nhận đạt tiêu chuẩn ASC cho sản phẩm BPT, qua đó sẽ làm tăng sự tin tưởng của khách hàng nhất là khách hàng nước ngoài đối với thực phẩm an toàn, thông qua sự lựa chọn nguồn nguyên liệu thủy sản tốt nhất của nhà sản xuất.

- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu khách hàng nước ngoài.

1.2.2. Hoạt động kinh doanh:

- Thị trường xuất khẩu: Đẩy mạnh mở rộng thị trường mới, khách hàng mới; giữ mối hợp tác tốt với các khách hàng truyền thống; thâm nhập thị trường tiềm năng. Linh hoạt trong chính sách giá bán để khai thác thị trường. Tập trung tham gia các hội chợ nước ngoài về thực phẩm để quảng bá thương hiệu, sản phẩm.

1.3 Các kết quả khác:

- Đạt Giải Bạc Chất Lượng Quốc Gia (Quyết định số: 403/QĐ-TTg của Phó Thủ Tướng Chính Phủ ngày 13 tháng 04 năm 2018 về việc tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2017).

- Được Bộ khoa học công nghệ công nhận doanh nghiệp đổi mới công nghệ năm 2016 – 2017 (Quyết định số 2810/QĐ-BKHCN ngày 04/10/2018 của Bộ khoa học công nghệ).

- Bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam về thành tích “Doanh nghiệp phát triển bền vững ĐBSCL” (Quyết định số 2199/PTM-TĐKT, ngày 01 tháng 10 năm 2018).

- Chứng nhận sản phẩm Bánh phồng tàu hủ ky đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía nam 2018 (Quyết định số 100/QĐ-CTĐP ngày 22/08/2018 của Cục Công Thương Địa Phương).

2. Đánh giá kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2018

2.1 Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT):

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 06 cuộc họp định kỳ và bất thường, trong đó có 01 cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản. Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và chiến lược phát triển Công ty. Trong từng cuộc họp, HĐQT và Ban kiểm soát đều có đầy đủ các tài liệu để các thành viên tham gia đóng góp, quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty.

STT	BIÊN BẢN	CHỦ TRƯỞNG/NỘI DUNG
1	01/2018/BB.HĐQT ngày 13/04/2018	Thông qua Chương trình, nội dung cuộc họp đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018
2	02/2018/BB.HĐQT ngày 05/06/2018	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2018 - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018 - Lấy ý kiến Hội đồng quản trị về 03 nội dung không được ĐHĐCĐ

		thường niên ngày 27/04/2018 thông qua.
3	03/2018/BB.HĐQT ngày 04/09/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2018. Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018. - Lấy ý kiến về dự thảo Điều lệ Công ty (sửa đổi) và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi) để trình xin ý kiến ĐHĐCĐ theo thể thức lấy ý kiến bằng văn bản. - Lấy ý kiến về việc UBND Tp Sa đéc đề nghị Công ty cho sử dụng nhãn hiệu “ Sa đéc” cho Hủ tiêu Sa đéc và Làng bột Sa đéc (nhãn hiệu “ Sa đéc” đã được Công ty đăng ký bảo hộ từ năm 1999) - Chia quỹ thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2017 (100 triệu đồng)
4	04/2018/BB.HĐQT ngày 04/09/2018	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp.
5	05A/2018/BB.HĐQT ngày 07/11/2018	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sa đéc.
6	05/2018/BB.HĐQT ngày 08/11/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2018. - Mức tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 - Không đầu tư sản xuất sản phẩm mới Hạt sachi chiên chân không. - Tăng thời hạn thuê đất tại Xí nghiệp Sa Giang 2 thêm 4 năm (năm 2048 thành năm 2052)

2.2 Tình hình hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc năm 2018:

Hội đồng quản trị đã triển khai các hoạt động theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trong năm, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số công việc quan trọng làm cơ sở giúp Ban điều hành quản trị tốt các hoạt động từ khâu sản xuất đến tiêu thụ, đầu tư chế tạo các dây chuyền thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

Hội đồng quản trị và Chủ tịch HĐQT chuyên trách đã thực hiện giám sát thường xuyên và liên tục hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đảm bảo hạn chế rủi ro cho Công ty. Cụ thể như sau:

- Hoàn tất công tác đầu tư máy móc thiết bị theo hướng tự động và nâng tầng nhà xưởng để nâng công suất, giảm giá thành. Tạo thêm dòng sản phẩm mới: bột và các sản phẩm từ bột.

- Thực hiện tốt việc chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền tỉ lệ 35%/vốn điều lệ và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 bằng tiền theo tỉ lệ 15% vào ngày 25/12/2018.

- Sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính.

- Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Thực hiện các qui định về công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với Công ty niêm yết.

Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra được Ban TGD triển khai đầy đủ và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện theo yêu cầu của HĐQT.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Nhận định tình hình năm 2019:

1.1 Thuận lợi:

- Thương hiệu SA GIANG có uy tín trên thị trường nước ngoài nên có lợi thế trong tiêu thụ xuất khẩu sản phẩm chủ lực và các sản phẩm mới.
- Lợi thế chiếm lĩnh thị phần tại thị trường nội địa đối với sản phẩm BPT.

1.2 Khó khăn:

- Giá nguyên liệu chính giữ ở mức cao, mức lương tối thiểu vùng tăng làm tăng giá thành.
- Có thêm đối thủ cạnh tranh mới trong nước nên luôn đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt tại các thị trường xuất khẩu chủ lực.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

2.1 Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019:

- Tổng doanh thu: 313 tỉ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 31 tỉ đồng
- Sản lượng tiêu thụ: 8.500 tấn. Trong đó:
 - + Sản lượng bánh phòng tôm: 7.300 tấn
 - + Sản lượng sản phẩm từ gạo: 1.200 tấn

Giải trình cơ sở xây dựng chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019:

* Chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2019 được xây dựng trên cơ sở thực hiện của năm 2018 nên có giảm hơn so với lợi nhuận trước thuế thực hiện của năm 2017 (giảm 6,5 tỉ đồng).

Lý do: Giá nguyên liệu chính (tinh bột mì), giá bao bì hiện vẫn giữ ở mức cao như năm 2018 (giá bột mì tăng bình quân 40% và giá bao bì tăng bình quân 21% so với năm 2017), giá điện tăng, mức lương tối thiểu vùng tăng, ... làm tăng giá vốn. Mặc dù Công ty đã tăng giá bán, tiết giảm chi phí, nâng công suất, ... tuy nhiên giá bán không thể tăng theo kịp giá vốn nên lợi nhuận giảm.

* Chỉ tiêu doanh thu và sản lượng tiêu thụ năm 2019 xây dựng có tăng trưởng so với thực hiện của năm 2017 (doanh thu tăng 23 tỉ đồng và sản lượng tiêu thụ tăng 274 tấn).

Lý do: Có thêm nhiều đối thủ cạnh tranh mới trong nước chào giá thấp để kéo khách hàng nên Công ty luôn đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt tại các thị trường xuất khẩu chủ lực, đặc biệt là thị trường Anh.

2.2 Tỷ lệ cổ tức năm 2019: dự kiến tỷ lệ cổ tức bằng tiền tối thiểu 20% trên vốn điều lệ.

3. Định hướng hoạt động:

3.1 Về hoạt động kinh doanh – tài chính:

- Tập trung mở rộng các thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, giữ vững khách hàng truyền thống; tham dự hội chợ thực phẩm quốc tế ở nước ngoài để quảng bá thương hiệu, sản phẩm. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài để thu hút khách hàng và tăng thị phần.
- Mở rộng hệ thống phân phối trong nước, đa dạng hóa các kênh phân phối để tăng độ phủ trên thị trường nội địa; tập trung phân khúc sản phẩm cao cấp ở thị trường thành thị để tăng tỉ trọng tiêu thụ mặt hàng có tỉ lệ lợi nhuận cao.
- Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên vật liệu đi đôi với tính toán nhu cầu và thời điểm thích hợp để có quyết định mua dự trữ với giá tốt nhất nhằm ổn định giá thành sản phẩm.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí; xây dựng, theo dõi, đánh giá hạn mức công nợ.

3.2 Về hoạt động sản xuất, nghiên cứu:

- Luôn đặt tiêu chí chất lượng quan trọng hàng đầu; hợp lý hóa qui trình sản xuất; vận hành dây chuyền sản xuất mới (bột và các sản phẩm từ bột) có hiệu quả; tối ưu hóa chi phí sản xuất; không ngừng cải tiến máy móc, thiết bị; giảm chi phí vận hành máy móc thiết bị để hạ giá thành.
- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm và cải tiến công thức tiên tiến để thỏa mãn tốt nhu cầu và tạo niềm tin với khách hàng nước ngoài.
- Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn trong đánh giá nhà cung cấp để đảm bảo hiệu quả và an toàn sản phẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Quát

C.P. Đ.V.



Đồng Tháp, ngày 01 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ của Công ty CP XNK Sa Giang (Công ty) và trên cơ sở thực tiễn công tác kiểm tra, rà soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty và BKS trong năm 2018, như sau:

1. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1.1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành:

- Hội đồng Quản trị (HDQT) và Ban Điều hành (BDH) hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và bám sát các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật Chứng khoán. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều trong phạm vi đăng ký kinh doanh.
- Trong năm, HDQT đã tổ chức 06 cuộc họp định kỳ hàng quý nhằm đề ra các chiến lược về mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, duy trì sản xuất ổn định, kịp thời giải quyết những khó khăn do cạnh tranh ngày càng nhiều từ các đối cùng ngành, giá nguyên vật liệu tăng mạnh. Tiểu ban Chiến lược và Tiểu ban nhân sự và BDH thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, phát huy và sử dụng hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân sự; thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước và đảm bảo các chế độ, chính sách có lợi cho người lao động.
- Công ty đã hoàn thành đầu tư cho nhà máy Sa Giang 2: dây chuyền sấy bánh phồng tôm, nâng cấp lò hơi đốt đa nhiên liệu từ 10 tấn/giờ lên 15 tấn/giờ và đầu tư cho Xưởng thực phẩm: máy ép bún tự động, hệ thống làm bột gạo để đáp ứng nhu cầu sản xuất. Mua 01 nhà kho cũ cải tạo sử dụng (trị giá nhà kho là 1,8 tỷ đồng và tiền thuê đất 31 năm là 1,4 tỷ đồng). Tổng giá trị đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị trong năm 2018 hơn 10 tỷ đồng.
- HDQT đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 35%. Trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính:

Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Theo ý kiến kiểm toán,

BCTC của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu, chỉ tiêu trên báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, phù hợp các quy định pháp lý hiện hành.

Một số chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2017
TÀI SẢN NGẮN HẠN	87.748.745.063	91.510.864.836
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.626.216.647	20.277.284.341
Các khoản phải thu ngắn hạn	41.848.753.797	43.584.763.449
Hàng tồn kho	36.490.831.929	24.308.188.258
Tài sản ngắn hạn khác	3.782.942.690	3.340.628.788
TÀI SẢN DÀI HẠN	74.716.200.588	69.521.063.204
TỔNG TÀI SẢN	162.464.945.651	161.031.928.040
NỢ PHẢI TRẢ	60.683.602.240	42.507.846.902
Nợ ngắn hạn	56.131.535.864	37.877.555.876
Nợ dài hạn	4.552.066.376	4.630.291.026
VỐN CHỦ SỞ HỮU	101.781.343.411	118.524.081.138
TỔNG NGUỒN VỐN	162.464.945.651	161.031.928.040

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2018

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,56	2,15
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,91	1,51
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
- Hệ số nợ/tổng nguồn vốn:	0,37	0,26
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu:	0,60	0,36
Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động:		
- Vòng quay hàng tồn kho:	9,49	8,88
- Vòng quay khoản phải thu khách hàng:	8,31	8,75
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần (%)	7,96	10,33
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (%)	14,14	18,52
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (%)	22,57	25,17

- Tình hình tài chính cân đối, lành mạnh, khả năng thanh toán tốt đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công tác quản lý công nợ và hàng tồn kho hiệu quả.

- Thực hiện nghĩa vụ thuế, bảo hiểm đầy đủ. Chứng từ, sổ sách hợp lý, hợp lệ.
- Các khoản mục đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định, máy móc thiết bị được thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, đúng quy trình, hồ sơ đầy đủ. Hóa đơn, chứng từ, sổ sách hợp lý, hợp lệ theo Luật quy định.

Năm 2018, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty không được thuận lợi, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ năm 2017:

- Tổng doanh thu năm 2018 là 290,14 tỷ đồng, chỉ đạt 93% kế hoạch, bằng với cùng kỳ năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 là 28,84 tỷ đồng, chỉ đạt 72,1 % kế hoạch và 76,9 % so với cùng kỳ năm 2017.

Một số chỉ tiêu kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So với kế hoạch 2018	So với cùng kỳ 2017
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	290,14	312	290,14	Không hoàn thành 7%	Không tăng trưởng
2	Doanh thu thuần	tỷ đồng	288,77		288,49		Không tăng trưởng
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	37,51	40,00	28,84	Không hoàn thành 28%	Giảm 23%
4	Thu nhập bình quân	trđ/người/tháng	6,70	6,70	6,80	Tăng 1,5%	Tăng 1,5%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	3.617		3.214		Giảm 11%
6	Sản lượng:	tấn	8.226	8.900	7.834	Không hoàn thành 12%	Giảm 5%
	+ Bánh phòng tôm	tấn	7.343	7.900	6.750	Không hoàn thành 15%	Giảm 8%
	+ Sản phẩm từ gạo	tấn	883	1.000	1.084	Vượt kế hoạch 8,4%	Tăng 23%

* Về kết quả hoạt động kinh doanh:

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cũng như thấp hơn so với thực hiện năm 2017, chủ yếu là do các nguyên nhân sau:

- Sản lượng tiêu thụ giảm: sản lượng tiêu thụ bánh phòng tôm giảm 8% so với cùng kỳ, sản lượng sản phẩm từ gạo có tăng trưởng tốt nhưng tỷ trọng sản phẩm này không đáng kể trong cơ cấu doanh thu. Ước tính doanh thu giảm 23 tỷ đồng và lợi nhuận giảm hơn 3,5 tỷ đồng do ảnh hưởng của việc giảm sản lượng tiêu thụ.

- Giá thành sản xuất tăng cao, ảnh hưởng đến tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu giảm đáng kể. Tỷ lệ lãi gộp/ doanh thu năm 2018 là 18%, giảm 14,3% so với năm 2017 (21,1%). Giá bột mì (nguyên liệu chính) đã tăng trên 20% so với năm 2017. Giá bao bì tăng mạnh từ cuối năm 2017 đến nay vẫn chưa có dấu hiệu giảm. Các yếu tố chi phí

khác đều tăng, như: tôm, mực, gạo, trấu, điện, nước, chi phí vận chuyển. Theo đó, ước tính lợi nhuận Công ty giảm 24 tỷ đồng. Bên cạnh đó, mức lương tối thiểu vùng tăng cũng làm tăng các chi phí liên quan đến lao động như bảo hiểm, kinh phí công đoàn, lương lễ phép,... Mặc dù tỷ giá USD/VND tăng, giá bán nội địa tăng lên, chi phí bán hàng và chi phí sửa chữa giảm nhẹ nhưng vẫn không thể bù đắp khoản tăng giá thành.

- Trước tình hình giá thành sản xuất tăng, Công ty đã cố gắng thương lượng với khách hàng để tăng giá bán sản phẩm. Giá bánh phồng tôm tăng 3% - 7%, giá sản phẩm từ gạo tăng 5% - 20% tùy thị trường. Tuy nhiên, chỉ một số khách hàng thị trường xuất khẩu chấp thuận việc tăng giá, đa số còn lại không đồng ý và từ chối đặt hàng, đặc biệt là thị trường Châu Âu do chịu sự cạnh tranh giá gay gắt từ các đối thủ, dẫn đến việc giảm sản lượng tiêu thụ trong năm 2018. Ước tính lợi nhuận tăng 11 tỷ đồng từ việc chủ động điều chỉnh giá bán của Công ty.

2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

2.1 Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Năm 2018, số lượng thành viên BKS là 03 người, không thay đổi trong cơ cấu BKS, cụ thể:

+ Bà Huỳnh Thị Bé Ngọc: Trưởng BKS chuyên trách.

+ Bà Hồng Lệ Vân: Thành viên BKS.

+ Ông Nguyễn Dương Thảo: Thành viên BKS.

- Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ, chú trọng giám sát và kiểm tra các hoạt động của Công ty như:

+ BKS tham gia thường xuyên các cuộc họp của HĐQT, BDH; đưa ra kiến nghị về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự và thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BDH; kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty.

+ Giám sát hoạt động của HĐQT, sự điều hành của BDH, việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, đầu tư theo chủ trương của ĐHĐCĐ.

+ Kiểm soát hoạt động tài chính của Công ty, phối hợp với Công ty Kiểm toán AFC xem xét các Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2018, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý theo đúng quy định pháp luật.

+ Xem xét tính khả thi và giám sát việc hiện thực những kiến nghị của Công ty Kiểm toán AFC đề xuất trong thư quản lý đính kèm BCTC năm 2018.

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại tố cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và điều hành của HĐQT, BDH.

2.2 Tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2018:

- Tiền lương, thưởng, các khoản phụ cấp khác của Trưởng BKS chuyên trách năm 2018 là: 354 triệu đồng (trong đó, tiền thưởng BKS năm 2016 và tiền thưởng năm 2017 là 97,3 triệu đồng thực chi trong năm 2018).

- Thù lao, thưởng của các thành viên BKS kiêm nhiệm trong năm 2018 là: 139 triệu đồng.

3. PHỐI HỢP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT:

- Ban Kiểm soát đã tham dự và tham gia ý kiến trong các cuộc họp của HĐQT và BDH.

- HĐQT, BDH và các bộ phận liên quan đã cung cấp tất cả Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như các văn bản điều hành khác.

- BKS được HĐQT, BDH hỗ trợ tạo điều kiện để thuận lợi hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BDH.

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành công ty của HĐQT và BDH.

- Thực hiện xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như các báo cáo của Kiểm toán độc lập và thư quản lý nếu có.

- Tham dự và tham gia thảo luận trong quyền hạn quy định tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty.

- Giám sát hoạt động tài chính, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm: các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Xây dựng quy chế hoạt động của BKS phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ. Trưởng BKS cần bổ sung chứng chỉ kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp theo quy định .

- Các chi phí hoạt động của BKS tuân thủ theo quy định của Nhà nước và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

5. KIẾN NGHỊ

- Trong công tác sản xuất: HĐQT và BDH tiếp tục đầu tư công nghệ, cải tiến kỹ thuật để tăng cao năng suất, giảm thiểu hao phí. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất và đảm bảo chất lượng hàng hóa xuất bán.

- Sau khi thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018, Công ty AFC đã đưa ra một số đề xuất trong Thư quản lý nhằm giúp Công ty thực hiện tốt hơn công tác tài chính, đề nghị BDH xem xét áp dụng sao cho phù hợp.

- Công ty cần tăng cường nhân lực, vai trò của bộ phận marketing để mở rộng thêm nhiều thị trường mới. Thị trường nội địa có dư địa thị phần còn lớn cũng như tỷ suất sinh lời cao đề nghị BDH xây dựng kế hoạch, phương án củng cố và mở rộng hệ thống phân phối nội địa.

- Công ty đẩy mạnh kinh doanh dòng sản phẩm cao cấp để tận dụng thế mạnh thương hiệu Sa Giang do những sản phẩm này mang lại giá trị gia tăng cao hơn nhiều so với các sản phẩm truyền thống có giá bình dân đang chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT và BDH trong năm 2018 kính trình quý cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công Ty CP XNK Sa Giang.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Huỳnh Thị Bé Ngọc

1.C.P ★
P.V

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

Số: 02/HĐQT.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	22.974.890.890 đồng (1)
2. Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2017:	834.813.190 đồng (2)
3. Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2015,2016:	1.254.359.224 đồng (3)
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN (1) + (2) + (3)	25.064.063.304 đồng
được phân chia như sau :	
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2018 :	3.300.000.000 đồng
- Trích quỹ xã hội từ thiện năm 2019:	300.000.000 đồng
- Chi cổ tức bằng tiền năm 2018 tỉ lệ 30%	21.442.740.000 đồng
Trong đó:	
+ Cổ tức đã tạm ứng đợt 1 tỉ lệ 15%	10.721.370.000 đồng
+ Cổ tức còn phải trả đợt 2 tỉ lệ 15%*	10.721.370.000 đồng
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối của năm 2018:	21.323.304 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Quái

* Cổ tức còn phải trả đợt 2 tỉ lệ 15%: Mức cổ tức 1.500 đồng/cổ phiếu; Ngày đăng ký cuối cùng dự kiến: 15/04/2019; Ngày thanh toán dự kiến: 26/04/2019.

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

Số: 03/HĐQT.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

*Về việc thông qua chỉ tiêu chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019
Và dự kiến tỉ lệ cổ tức năm 2019*

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019:
 - Tổng doanh thu: 313 tỉ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 31 tỉ đồng
 - Sản lượng tiêu thụ: 8.500 tấn. Trong đó:
 - + Sản lượng bánh phồng tôm: 7.300 tấn
 - + Sản lượng sản phẩm từ gạo: 1.200 tấn
2. Dự kiến tỉ lệ cổ tức bằng tiền năm 2019 tối thiểu là 20% trên vốn điều lệ (dự kiến tối thiểu 2.000 đồng/cổ phiếu)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Quát

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

Số: 05/HĐQT.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần XNK Sa Giang **ủy quyền cho Hội đồng quản trị** lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 là một (01) trong năm (05) Công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC)
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Quát

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/HĐQT.19

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên năm 2019
Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận của HĐQT năm 2019

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Năm 2018, Công ty cổ phần XNK Sa Giang đã thực hiện thù lao thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 27/04/2018 là 2% trên lợi nhuận trước thuế, cụ thể như sau:

- Tổng thù lao năm 2018: 588.486.415 đồng. Trong đó:
 - + Thù lao năm 2018 đã chi : 194.400.000 đồng
 - + Thù lao năm 2018 còn phải chi: 394.086.415 đồng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua:

1. Thù lao của thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên năm 2019 là 2% trên lợi nhuận trước thuế .
2. Nếu thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, HĐQT sẽ được thưởng theo tỉ lệ 20% trên lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Phạm Hữu Quát

CÔNG TY CP XNK SA GIANG

Số: 06/HĐQT.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Sa đéc, ngày 16 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc trích quỹ xã hội từ thiện năm 2019

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm xã hội và phát huy truyền thống tương thân, tương ái của dân tộc. Kể từ năm 2018, việc thực hiện trách nhiệm với cộng đồng của Công ty cổ phần XNK Sa Giang luôn có sự đồng hành của quý cổ đông và người lao động.

Tại Đại hội này, Hội đồng quản trị báo cáo số tiền cổ đông đóng góp 300 triệu đồng để ủng hộ hoạt động xã hội từ thiện trong năm 2018; Công ty đã thực hiện như sau:

- Chi ủng hộ năm trong 2018 là 215,50 triệu đồng
- Chi ủng hộ từ tháng 01/2019 đến 18/02/2019 là 73 triệu đồng. Số dư còn 11,50 triệu đồng.

Năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng bằng các hoạt động xã hội từ thiện. Đề nghị cổ đông đóng góp 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Quát